

Số: 113/2019/QĐST-HNGĐ

An Dương, ngày 28 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 164/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Trương Văn Th; Nơi cư trú: Thôn Ph, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng và bà Vũ Thị L; Nơi cư trú: Thôn Ph, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn Th và bà Vũ Thị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa ông Th và bà L đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc Ông Trương Văn Th và bà Vũ Thị L thuận tình ly hôn là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Trương Văn Th và bà Vũ Thị L có 06 con chung là: Trương Thị H, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1980; Trương Thị L, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1982; Trương Thị Kh, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1983; Trương Thị Nh, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1985; Trương Thị Nh 1, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1987 và Trương Thị Ng, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1989. Ông Th và bà L đều có quan điểm các con chung đều đã trưởng thành nên tự quyết định cuộc sống, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Trương Văn Th và bà Vũ Thị L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Văn Th và bà Vũ Thị L thỏa thuận ông Th chịu cả lệ phí việc ly hôn sơ thẩm. Xét thấy, quan điểm của ông Th và bà L là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Trương Văn Th và bà Vũ Thị L.

- Về con chung: Ông Trương Văn Th và bà Vũ Thị L có 06 con chung là: Trương Thị H, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1980; Trương Thị L, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1982; Trương Thị Kh, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1983; Trương Thị Nh, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1985; Trương Thị Nh1, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1987 và Trương Thị Ng, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1989 đều đã trưởng thành nên tự quyết định cuộc sống.

- Về tài sản chung: Ông Trương Văn Th và bà Vũ Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Văn Th nộp cả 300.000đ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước, ông Th đã nộp số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương (Biên lai thu tiền số 0004245 ngày 20 tháng 5 năm 2019) nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- UBND xã L (nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

**Lưu Văn Tỉnh**

